

Số: 301 /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 16 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch
sử dụng đất năm 2019 các huyện, thành phố

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 09/01/2013 của Chính phủ về quy hoạch sử dụng đất đến 2020 và kế hoạch sử dụng đất 05 năm kỳ đầu (2011-2015) tỉnh Tuyên Quang; Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 11/7/2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định chi tiết về việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 01/8/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, kỳ họp thứ 8 về việc bổ sung danh mục công trình, dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trong năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 204/TTr-STNMT ngày 18/6/2019 về việc bổ sung danh mục dự án thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2019 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 và Điểm b Khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của các huyện, thành phố với các nội dung chủ yếu sau:

1. Bổ sung 68 công trình, dự án với tổng diện tích thu hồi 464,94 ha đất để thực hiện các công trình, dự án theo quy định tại Khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013.

2. Bổ sung 36 công trình, dự án với tổng diện tích 428,34 ha (trong đó: đất trồng lúa 44,76 ha, đất rừng phòng hộ 4,50 ha, các loại đất khác 379,08 ha) theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai năm 2013.

(Chi tiết có danh mục dự án trên địa bàn huyện, thành phố kèm theo)

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp và thực hiện:

1. Công bố công khai kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

2. Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy định pháp luật đất đai.

3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chịu trách nhiệm về tính pháp lý, ranh giới, diện tích chuyển mục đích sử dụng của hộ gia đình, cá nhân, đảm bảo phù hợp quy hoạch xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; vị trí chuyển mục đích sử dụng đất phải nằm tiếp giáp với khu dân cư hiện hữu.

4. Tổ chức kiểm tra thường xuyên việc quản lý sử dụng đất đai, đảm bảo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Các Phó CT UBND tỉnh;
 - Ban Kinh tế NS - HĐND tỉnh;
 - Như Điều 3;
 - Các Phó VPUBND tỉnh;
 - Các CV VPUBND tỉnh;
 - Lưu: VT, ĐC (Tỉnh).
- (Báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Quang